

Bản án số: 34/2019/HSST
Ngày 10- 4 -2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đóa.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Xuân Tùng

2. Ông Trần Văn Cương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh, Chức vụ- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2019 ngày 21/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hồ Văn Tr, sinh năm 1982 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã Q Ng, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Hồ L, sinh năm 1946 con bà: Hồ Thị Ch, sinh năm 1948; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; vợ: Cao Thị Y, sinh năm 1979, con: Có 01 người sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2019 đến ngày 16/01/2019 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Trịnh Văn H, sinh năm 1983 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Ph T, xã T Th, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Trịnh Tr, sinh năm 1950, con bà: Ngô Thị L, sinh năm 1955; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ: Hoàng Thị Y, sinh năm 1985, con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2019 đến ngày 16/01/2019 thì áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết từ trước với anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987, trú tại khối 3, thị trấn C, huyện QL, tỉnh Nghệ An nên ngày 06/01/2019, Hồ Văn Tr đưa xe máy đến ốt anh T để sửa xe máy thì anh T nói “Mi có biết chỗ mô bán pháo loại 36 quả không? Mua giúp cho đưa em mười bánh” thì Tr đáp “Chưa biết để hỏi đã”.

Sau đó Tr về nhà điện thoại cho Trịnh Văn H hỏi “mi có biết ai bán pháo thì mua giúp 10 bánh loại 36 quả” thì H điện thoại cho Th (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể), một lúc sau H gọi lại cho Tr nói “có 10 hộp pháo loại 36 quả giá mỗi hộp là 1.000.000 đ (*Một triệu đồng*)”. Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H thống nhất với nhau Tr góp 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*), H góp 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*) để mua 10 hộp pháo loại 36 quả với giá 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*), mỗi hộp sau đó bán ra 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm nghìn đồng*), tiền lời hai người sẽ chia đôi. Sau đó Tr điện thoại cho T báo là đã tìm được người bán pháo và T cho Tr số điện thoại của một người đàn ông mua pháo và nói có 10 hộp pháo loại 36 quả, giá mỗi hộp là 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*), người đàn ông đồng ý. Tr và người đàn ông thống nhất đưa trước cho Tr 4.000.000 đồng tiền cọc, sau khi lấy được pháo rồi người đàn ông sẽ đưa cho Tr số tiền còn lại và hẹn đến xã Q M, huyện QL để nhận tiền cọc. Sau khi lấy xong Tr gọi điện thoại cho H đến nhà lấy 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*).

Đến 17 giờ ngày 07/01/2019, Trịnh Văn H điều khiển xe máy còn Hồ Văn Tr ngồi sau ôm bì xác rắn màu vàng chứa 10 hộp pháo đi đến cầu QM thuộc xóm 8, xã QM, huyện QL để bán pháo cho người đàn ông thì bị đội tuần tra giao thông Công an huyện Diễn Châu phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số tang vật trên.

Ngày 08/01/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và xác định toàn bộ số pháo thu giữ của Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H có tổng khối lượng là 13,6kg (*Mười ba phẩy sáu ki lô gam*).

Tại bản kết luận giám định số 144/KL-PC09 (CN) ngày 14/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An thì số pháo thu giữ của Hồ Văn Tr và Trịnh văn H là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu số 31/CT-VKS-HS ngày 15/3/2019 đã truy tố Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đánh giá chứng cứ, hành vi phạm tội của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo:

Hồ Văn Tr từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Trịnh Văn H từ 13 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 26 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H là phương tiện phạm tội.

- Tiêu hủy 10,8kg pháo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định hiện đang tạm giữ tại kho tang vật Công an huyện Quỳnh Lưu.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang với số vật chứng đã thu giữ được là 13,6 kg pháo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thể hiện: Vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 07/01/2019 tại xóm 8, xã QM, huyện QL, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Diễn Châu bắt quả tang Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H đang có hành vi vận chuyển pháo đi bán cho một người đàn ông không quen biết với tổng khối lượng là 13,6kg (Mười ba phẩy sáu ki lô gam). Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H đã thực hiện hành vi “*Buôn bán hàng cấm*” nên việc truy tố, xét xử các bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ. Hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước nhất là trong những năm qua Nhà nước ta luôn tuyên truyền nghiêm cấm các hành vi buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng các loại pháo. Để nhằm góp phần ngăn ngừa, răn đe, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ Đảng và Nhà nước ta đã áp dụng nhiều biện pháp, hình thức để tuyên truyền vận động nhân dân không tham gia sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt pháo trái phép nhưng vì động cơ cá nhân muốn hưởng lợi bất chính nên các bị cáo Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có tính đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này có hai người tham gia nên cần có sự phân hóa như sau:

Đối với Hồ Văn Tr, khi có người đặt vấn đề mua pháo là bị cáo liền điện thoại cho Trịnh Văn H để tìm mối hàng, chủ động liên lạc với người mua pháo để bàn bạc giá cả, tỷ lệ góp tiền và ăn chia với nhau. Sau khi H mua được pháo Tr đã trực tiếp cùng với H để đi bán pháo. Do đó, đối với bị cáo cần phải lên một mức án nghiêm và cao hơn Trịnh Văn H để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Trịnh Văn H, sau khi nghe Tr điện thoại trao đổi việc mua pháo để bán kiếm lời H đã tích cực tìm người khác để hỏi mua pháo, trực tiếp giao dịch với người bán pháo để mua, thỏa thuận bàn bạc tỷ lệ góp tiền và ăn chia lợi nhuận với nhau, giúp sức tích cực trong việc mua bán pháo cùng với Tr. Do đó đối với bị cáo cũng cần phải lên một mức án nghiêm, phù hợp với vai trò và hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, các bị cáo Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Cả bị cáo Tr và bị cáo H đều có cả bố và mẹ để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, gia đình có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[6] Hội đồng xét xử sau khi cân nhắc xem xét về hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tang số không lớn, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo cũng đủ nghiêm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đều khó khăn, cả hai bị cáo đều là hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu của Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H là phương tiện phạm tội.

- Tuyên tiêu hủy 10,8kg pháo còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định hiện đang tạm giữ tại kho tang vật Công an huyện Quỳnh Lưu.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37P6- 6104, quá trình điều tra chủ sở hữu là chị Hồ Thị S không biết đến việc phạm tội của Tr và H nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đã trả lại xe mô tô trên cho chị Sim nên không xem xét.

Theo lời khai của Tr thì số điện thoại của người mua pháo là do Nguyễn Văn T cung cấp. Nhưng trong quá trình điều tra Nguyễn Văn T không thừa nhận việc trao đổi, bàn bạc nhờ Tr đi mua pháo và cho số điện thoại của nam thanh niên để nhờ Tr mua pháo nên không có căn cứ để xử lý Nguyễn Văn T theo pháp luật.

Đối với thanh niên đưa tiền cho Tr để nhờ mua pháo tại xã QM, huyện QL, tỉnh Nghệ An và người đàn ông tên Th do không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Khi nào điều tra, xác minh rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Hồ Văn Tr 15 (*Mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 (*Ba mươi*) tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo: Trịnh Văn H 12 (*Mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 24 (*Hai mươi bốn*) tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Văn Tr cho UBND xã QNg, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Giao bị cáo Trịnh Văn H cho UBND xã TTh, huyện QL, tỉnh Nghệ An giám sát trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: SAMSUNG màu đồng, số IMEL: 359929/07/957493/2 đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu: Mastel, màu đen, số IEML: 911386002548338 đã qua sử dụng, chất lượng không

kiểm tra. Được niêm phong trong phong bì có các chữ ký của những người liên quan.

(Các vật chứng có đặc điểm phản ánh như trong biên bản giao nhận vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2019).

- Tiêu hủy 05 bánh hình hộp chữ nhật bọc giấy màu xanh có ghi chữ Good Luck, giống nhau có kích thước mỗi bánh hình hộp là (14 x 14 x 12) cm có khối lượng là 6kg (Sáu ki lô gam); 03 bánh hình hộp chữ nhật, bọc giấy màu đỏ có ghi chữ VICTORY, giống nhau có kích thước mỗi bánh hình hộp là (15 x15 x 12) cm có khối lượng là 4,8kg (Bốn phẩy tám ki lô gam). Toàn bộ được niêm phong bằng một bao bì tải màu vàng, trên mép dán được dán bằng băng dính màu trắng và giấy niêm phong theo quy định, có đầy đủ chữ ký của những người có liên quan.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho tang vật Công an huyện Quỳnh Lưu theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 28/01/2019.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hồ Văn Tr và Trịnh Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND H. Quỳnh Lưu;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- THA H.Quỳnh Lưu;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ- VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phan Thị Đóa